



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ  
(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN) (11)   
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ  
(51)<sup>2020.01</sup> A47J 36/10; A47J 45/07; A47J 37/10 (13) B  

---

(21) 1-2021-06711 (22) 08/09/2020  
(86) PCT/KR2020/012083 08/09/2020 (87) WO2021/054665 25/03/2021  
(30) 10-2019-0115913 20/09/2019 KR  
(45) 25/04/2025 445 (43) 27/06/2022 411A  
(71) HONG SAN LIGHT METAL CO., LTD. (KR)  
232, Jangpyeong-ro, Saha-gu, Busan 49444, Republic of Korea  
(72) SEO, Gyung Chan (KR).  
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)  

---

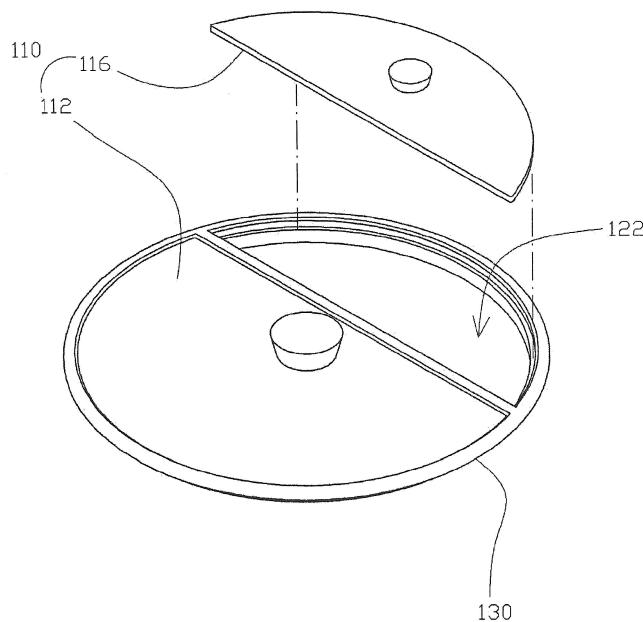
(54) NẮP NỒI NẤU ĂN CÓ NẮP PHỦ

(21) 1-2021-06711

(57) Sáng chế đề cập đến nắp nồi nấu ăn có nắp phụ và cụ thể hơn là đề cập đến nắp nồi nấu ăn có nắp phụ, trong đó lấp được làm bằng thủy tinh mà có thể quan sát được bên trong, khắc phục nhược điểm của vật liệu thủy tinh thông qua các cải tiến về cấu trúc, và nắp phụ được đề xuất để cải thiện sự thuận tiện trong nấu ăn. Theo sáng chế, lấp được sản xuất sử dụng thủy tinh mà làm cho nó có thể nhìn xuyên vào bên trong, và thân nắp được chia thành nắp chính và nắp phụ. Sáng chế tạo ra hiệu quả của việc cải thiện sự thuận tiện trong nấu ăn bằng cách tạo ra nắp phụ trong khi khắc phục được nhược điểm của vật liệu thủy tinh nhờ việc cải thiện cấu trúc trong đó nắp chính được tạo có phần đõ, và lõi xuyên được tạo mà được mở và đóng bởi nắp phụ.

FIG. 1

100



## Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến nắp nồi nấu ăn có nắp phụ. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến nắp nồi nấu ăn có nắp phụ, trong đó nắp được làm bằng vật liệu thủy tinh mà có thể nhìn xuyên bên trong nồi nấu ăn và khắc phục nhược điểm của vật liệu thủy tinh thông qua các cải tiến về cấu trúc, và trong đó nắp được tạo có nắp phụ, nhờ đó gia tăng sự thuận tiện trong việc nấu ăn.

## Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Nhìn chung, các nắp của nồi nấu ăn thường được sử dụng để đóng kín phần hở của nồi nấu ăn (nồi, chảo rán, và những thứ tương tự) để ngăn thực phẩm không bị tràn ra ngoài và làm giảm thời gian nấu ăn. Nắp như vậy thường được làm bằng vật liệu thủy tinh và vật liệu kim loại. Trong các năm gần đây, nắp có thể được tạo theo các hình dạng khác nhau với chức năng bổ sung ngoài hình dạng đơn giản của nắp. Trong số các nắp, nắp có hình dạng để ngăn nguyên liệu thực phẩm tràn ra ngoài và trong đó có nắp phụ được tạo để nắp phụ có khả năng mở ra và đóng thường xuyên trong khi nấu để có thể thêm gia vị hoặc nguyên liệu thực phẩm được cho vào.

Lấy ví dụ, nắp dùng cho hộp nấu ăn có chức năng khuấy được bộc lộ trong Bằng độc quyền sáng chế số 10-1971833 (được công bố vào 23/04/2019 được đề xuất. Đề cập đến công bố được mô tả ở trên, nắp có chức năng khuấy bằng cách bố trí các công cụ hoạt động, và nắp có nắp phụ, sao cho có ưu điểm ở chỗ nguyên liệu thực phẩm hoặc gia vị có thể thường xuyên được thêm vào trong quá trình nấu ăn. Đề cập đến nắp của công bố được mô tả ở trên, lỗ có kích thước định trước được tạo theo cách xuyên qua, và nắp phụ có khả năng che lỗ được tạo. Điều này có nhược điểm ở chỗ quá trình này chỉ có thể được thực hiện ở trên lấp được làm bằng vật liệu kim loại. Khi lỗ được tạo theo nắp được làm bằng vật liệu thủy tinh, mặc dù nó sẽ khác nhau tùy thuộc vào kích

thuốc của lỗ, nó có thể gây ra vấn đề ở chỗ phần bao quanh mà lỗ được tạo bị suy yếu và trở lên dễ vỡ và v.v.. Theo đó, rất khó để bố trí nắp phụ với nắp được làm bằng vật liệu thủy tinh.

## Bản chất kỹ thuật của sáng chế

### Vấn đề kỹ thuật

Theo đó, sáng chế được tạo ra dựa trên các vấn đề bên trên phát sinh trong lĩnh vực liên quan, và sáng chế nhằm đề xuất nắp nồi nấu ăn có nắp phụ, trong đó nắp được làm bằng vật liệu thủy tinh mà có thể nhìn xuyên bên trong hộp nấu và khắc phục nhược điểm của vật liệu thủy tinh thông qua các cải tiến về cấu trúc, và trong đó nắp được tạo có nắp phụ, nhờ đó gia tăng tính tiện lợi trong việc nấu ăn.

### Giải pháp kỹ thuật

Để đạt được các mục tiêu trên, theo một khía cạnh của sáng chế, tạo ra nắp nồi nấu ăn có nắp phụ, nắp nồi nấu ăn bao gồm: thân nắp được làm bằng vật liệu thủy tinh và được chia thành nắp chính và nắp phụ; phần đõ được tạo cầu hình để đỡ nắp chính và tạo ra lỗ xuyên mà được mở và đóng bởi nắp phụ; và bộ phận cố định có chức năng cố định phần đỡ với nắp chính, trong đó phần hở tổng thể của nồi nấu ăn hở khi nắp chính được mở, và một phần của phần hở của nồi nấu ăn hở khi nắp phụ được mở.

Tốt hơn là, mỗi nắp chính và nắp phụ có thể được tạo có lỗ gắn mà tay cầm có thể được gắn vào trong đó.

Tốt hơn là, bộ phận cố định có thể được tạo cầu hình để bao quanh cả mép của nắp chính và phần đỡ sao cho nắp chính được đỡ một cách chắc chắn.

Tốt hơn là, thành trong của lỗ xuyên có thể được tạo có vấu đệm mà được tạo cầu hình để cho nắp phụ được áp chặt vào vấu đệm và để gia tăng khả năng đóng kín.

Tốt hơn là, mép của nắp phụ có thể được tạo có vấu bao để gia tăng thêm khả

năng đóng kín.

### Hiệu quả có lợi của sáng chế

Theo sáng chế, mặc dù nắp được làm bằng vật liệu thủy tinh mà qua đó có thể quan sát bên trong nồi nấu ăn, khắc phục nhược điểm của vật liệu thủy tinh thông qua các cải tiến cấu trúc. Tức là, nắp được chia thành nắp chính và nắp phụ, phần đõ được tạo ở nắp chính, và lỗ xuyên mà được mở và đóng bởi nắp phụ được tạo thành. Vì vậy, tính tiện lợi của việc nấu ăn được gia tăng.

### Mô tả văn tắt các hình vẽ

FIG. 1 là hình phối cảnh minh họa nắp nồi nấu ăn có nắp phụ theo phương án điển hình của sáng chế.

FIG. 2 là hình chiếu mặt cắt dọc minh họa nắp nồi nấu ăn có nắp phụ theo phương án điển hình của sáng chế.

FIG. 3 là hình phối cảnh minh họa thân nắp theo phương án điển hình của sáng chế.

FIG. 4A là hình phối cảnh minh họa phần đõ theo phương án điển hình của sáng chế, và FIG. 4B là hình phối cảnh minh họa trạng thái siết chặt cửa phần đõ.

FIG. 5A đến FIG. 5D là các hình minh họa phần đõ theo phương án khác của sáng chế.

FIG. 6A là hình phối cảnh minh họa bộ phận cố định theo phương án điển hình của sáng chế, và FIG. 6B là hình chiếu mặt cắt dọc minh họa sơ lược trạng thái sử dụng của bộ phận cố định.

FIG. 7 là hình chiếu sơ lược minh họa quá trình gắn và cố định phần đõ theo phương án điển hình của sáng chế.

FIG. 8A là hình chiếu mặt cắt dọc minh họa phần đõ theo phương án khác của

sáng chế, và FIG. 8B là hình chiếu mặt cắt dọc minh họa quan hệ ghép nối của phần đõ theo phương án khác của sáng chế.

FIG. 9 là hình chiếu mặt cắt dọc minh họa sơ lược trạng thái sử dụng của nắp nồi nấu ăn theo phương án điển hình của sáng chế.

### Mô tả chi tiết sáng chế

Sau đây, nắp nồi nấu ăn có nắp phụ của sáng chế sẽ được mô tả chi tiết với sự tham chiếu đến các hình vẽ kèm theo.

Trước khi mô tả, cần hiểu rằng các thuật ngữ được mô tả trong bản mô tả và các yêu cầu bảo hộ đính kèm không được hiểu là giới hạn các nghĩa chung và từ điển, nhưng được giải thích dựa trên nghĩa và nội dung theo các khía cạnh kỹ thuật của sáng chế dựa trên các nguyên lý mà tác giả được phép định nghĩa phù hợp cho việc giải thích dễ hiểu nhất.

Vì vậy, phần mô tả được đề xuất ở đây chỉ là ví dụ ưu tiên nhằm mục đích minh họa, không nhằm giới hạn phạm vi của sáng chế, vì vậy cần hiểu rằng các biến đổi và tương đương khác có thể được thực hiện theo đó mà không lệch khỏi phạm vi của sáng chế.

FIG. 1 là hình phối cảnh minh họa nắp nồi nấu ăn có nắp phụ theo phương án điển hình của sáng chế. FIG. 2 là hình chiếu mặt cắt dọc minh họa nắp nồi nấu ăn có nắp phụ theo phương án điển hình của sáng chế. FIG. 3 là hình phối cảnh minh họa thân nắp theo phương án điển hình của sáng chế. FIG. 4A là hình phối cảnh minh họa phần đõ theo phương án điển hình của sáng chế, và FIG. 4B là hình phối cảnh minh họa trạng thái siết chặt cửa phần đõ. Các hình FIG. 5A đến FIG. 5D là cá hình minh họa phần đõ theo phương án khác của sáng chế. FIG. 6A là hình phối cảnh minh họa bộ phận cố định theo phương án điển hình của sáng chế, và FIG. 6B là hình chiếu mặt cắt dọc minh họa sơ lược trạng thái sử dụng của bộ phận cố định.

Đề cập đến các hình FIG. 1 và FIG. 2, nắp nồi nấu ăn 100 có nắp phụ của sáng ché bao gồm thân nắp 110, phần đõ 120, và bộ phận cố định 130.

Thứ nhất, thân nắp 110 được làm bằng vật liệu thủy tinh, và được chia thành nắp chính 112 và nắp phụ 116 như được minh họa trong các hình FIG. 1 và FIG. 2. Trong khi đó, sáng ché đề xuất thân nắp 110 được làm bằng vật liệu thủy tinh mà khó sản xuất nhưng có ưu điểm ở chỗ có thể nhìn xuyên bên trong nồi nấu ăn qua thân nắp 110 được làm bằng vật liệu thủy tinh trong suốt quá trình nấu ăn, và rõ ràng là nắp được làm bằng vật liệu kim loại mà dễ dàng sản xuất nhưng không được đề xuất trong sáng ché. Mặc dù có ưu điểm ở chỗ có thể quan sát bên trong của vật liệu thủy tinh và có thể dễ dàng thực hiện quá trình rửa, vật liệu thủy tinh không được sử dụng theo các dạng khác nhau so với vật liệu kim loại vì có giới hạn trong việc xử lý do các vấn đề như vỡ và tương tự. Cụ thể, đối với vật liệu thủy tinh, chức năng mà cho phép nắp phụ 116 được tạo trên thân nắp 110 có thể không thể thêm vào. Tuy nhiên, nhờ việc cải tiến về cấu trúc, sáng ché khắc phục các nhược điểm được mô tả ở trên.

Đồng thời, rõ ràng là thân nắp 110 có thể có dạng đĩa hình tròn, dạng đĩa hình chữ nhật, hoặc dạng mái vòm, và một trong những hình dạng được chia thành nắp chính 112 và nắp phụ 116. Hơn nữa, kích thước của mỗi nắp chính 112 và nắp phụ 116 được chia ra không bị giới hạn, nhưng tốt hơn là kích thước của nắp phụ 116 được tạo để nhỏ hơn kích thước của nắp chính 112. Điều này là bởi vì nắp phụ 116 được tạo đúng để được sử dụng như bộ phận phụ, và không nhất thiết phải tạo lớn hơn nắp chính 112. Trong nắp chính 112 và nắp phụ 116, các lỗ gắn 114 và 118 được tạo thành một cách lần lượt, sao cho các tay cầm (A) tương ứng mà tạo thuận lợi cho chức năng đóng và mở được phép gắn chặt với đó. Trong khi đó, rõ ràng là các công cụ hoạt động mà trong đó thiết bị cho phép hoạt động quay trong khi đang thực hiện chức năng như tay cầm và được đề cập trong lĩnh vực liên quan (xem Bằng độc quyền sáng ché số 10-1971833) có thể được gắn trong lỗ gắn 114 được tạo trong nắp chính 112. Trong đó, để gia tăng khả

năng đóng kín, tốt hơn là vách bao 119 được tạo ở mép của nắp phụ 116.

Như được minh họa trong các hình FIG. 2 và FIG. 4A và FIG. 4B, phần đõ 120 được tạo cấu hình để đõ nắp chính 112 và tạo ra lõi xuyên 122 có kích thước định trước, và lõi xuyên 122 được mở và đóng bởi nắp phụ 116 được đặt bên thứ nhất của nắp chính 112. Tốt nhất là phần đõ 120 được tạo theo kiểu có hình dạng mà thực hiện việc đõ bằng cách bao dọc bờ mặt bên của mép của nắp chính 112 để thực hiện việc đõ một cách đảm bảo trong khi lõi xuyên 122 mà để được đóng và mở bởi nắp phụ 116 được tạo ở bên thứ nhất của nắp chính 112.

Tuy nhiên, hình dạng không bị giới hạn theo đó. Hơn nữa, như được minh họa trong các hình FIG. 5A đến FIG. 5D, hình chữ "O" đơn giản, hình chữ "C", hoặc hình chữ "U" có thể được áp dụng như hình dạng của phần đõ 120. Hơn nữa, như được minh họa trong FIG. 5D, cần lưu ý rằng kiểu mà lõi gắn chặt 124 tay cầm được tạo ở trung tâm của phần đõ 120 có thể áp dụng được. Kết quả là, đủ để phần đõ 120 có kiểu tạo thành lõi xuyên 122 mà có khả năng được đóng và mở bởi nắp phụ 116 trong phần đõ 120 đõ đầu thứ nhất của nắp chính 112. Hơn nữa, tốt hơn là phần đõ 120 được làm bằng dây kim loại cứng, nhưng có thể được làm bằng vật liệu nhựa tổng hợp cứng và có điện trở nhiệt.

Tiếp theo, bộ phận cố định 130 được bố trí để cố định phần đõ 120 với nắp chính 112, và vật liệu làm bộ phận cố định 130 không bị giới hạn, nhưng tốt hơn là bộ phận cố định 130 được làm bằng vật liệu silic mà có độ dính ưu việt và vô hại cho cơ thể con người. Tức là, như được minh họa trong các hình FIG. 6A và FIG. 6B, nắp chính 112 và phần đõ 120 được gắn chặt với nhau bằng cách tạo phần đõ 120 bao quanh hoàn toàn mép của nắp chính 112. Theo đó, khi vật liệu silic mà sẽ là bộ phận cố định 130 mà có thể được áp dọc theo mép của nắp chính 112, vật liệu silic được làm cứng, và bộ phận cố định 130 gắn chặt phần đõ 120. Trong khi đó, tốt hơn là vách đệm 140 được tạo ở thành trong của lõi xuyên 122 mà được tạo ở phần đõ 120 để cho phép nắp phụ 116 được

đỡ ổn định trên vách đệm 140 và để gia tăng khả năng đóng kín. Dĩ nhiên, khi vách đệm 140 được tạo thành, vách đệm 140 có thể được tạo qua bộ phận cố định 130, nhưng có thể được tạo ở phần đỡ 120. Tiếp theo, tốt hơn là phần nhô 132 mà nhô xuống dưới được tạo ở bề mặt đáy của bộ phận cố định 130 để thân nắp 110 được lắp ghép chắc chắn với nồi và có khả năng đóng kín ưu việt khi phần nhô 132 che thân nắp 110.

Bộ phận cố định 130 được bố trí để cố định phần đỡ 120 với nắp chính 112. Như được minh họa trong các hình vẽ, bộ phận cố định 130 không cần phải tạo bao quanh hoàn toàn phần đỡ 120, và có thể được tạo sao cho bộ phận cố định 130 chỉ áp lên một phần của phần đỡ 120 tùy thuộc vào điều kiện.

Sau đây, quá trình gắn và cố định của phần đỡ có cấu hình như được mô tả ở trên sẽ được mô tả chi tiết.

FIG. 7 là hình chiếu sơ lược minh họa quá trình gắn và cố định phần đỡ theo phương án điển hình của sáng chế.

Đề cập đến FIG. 7, nắp chính 112 được gắn trên phần đỡ 120 sao cho đầu thứ nhất của phần đỡ 120 đỡ nắp chính 112, và sau đó phần đỡ 120 được cố định bởi bộ phận cố định 130 mà được tạo bằng cách áp vật liệu silic dọc theo mép của nắp chính 112. Đồng thời, khi vật liệu silic mà sẽ là bộ phận cố định 130 được áp, rõ ràng là khung khuôn mà được sản xuất để phù hợp với hình dạng được sử dụng, được biết đến một cách rộng rãi.

Khi bộ phận cố định 130 bao quanh hoàn toàn phần đỡ 120 và được tạo dọc theo mép của nắp chính 112, rõ ràng là bộ phận cố định 130 cố định chặt phần đỡ 120. Đồng thời, khi vật liệu silic được áp, tốt hơn là vách đệm 140 được tạo ở thành trong của lỗ xuyên 122 mà được tạo ở phần đỡ 120.

FIG. 8A là hình chiếu mặt cắt dọc minh họa phần đỡ theo phương án khác của sáng chế, và FIG. 8B là hình chiếu mặt cắt dọc minh họa quan hệ ghép nối của phần đỡ

theo phương án khác của sáng chế.

Đề cập đến các hình FIG. 8A và FIG. 8B, phần đõ 120' theo phương án khác không phải là dạng vòng mà như được mô tả ở trên, và được tạo theo hình chữ "T". Theo đó, như được minh họa trong FIG. 8B, vật liệu silic mà sẽ là bộ phận cố định 130 có thể được áp khi phần đõ 120' ở trong trạng thái mà nắp chính 112 được khớp vào phần đõ 120'. Như vậy, phần đõ 120 có thể có các hình dạng khác nhau, và rõ ràng là bộ phận cố định 130 cũng có thể được biến đổi theo các dạng khác nhau theo hình dạng của phần đõ 120. Cuối cùng, theo sáng chế, dấu hiệu chính là phần đõ 120 tạo thành lỗ xuyên 122 ở bên thứ nhất của nắp chính 112 trong đó phần đõ 120 đõ nắp chính 112 không có vấn đề gì về hình dạng của phần đõ 120. Trong đó, không có vấn đề gì về hình dạng bộ phận cố định 130, loại có khả năng cố định phần đõ 120 để đõ nắp chính 112 là đủ.

FIG. 9 là hình chiếu mặt cắt dọc minh họa sơ lược trạng thái sử dụng của nắp nồi nấu ăn theo phương án điển hình của sáng chế.

Đề cập đến FIG. 9, nắp nồi nấu ăn 100 được sử dụng để đóng kín phần hở của nồi 200, và phần hở tổng thể của nồi 200 hở khi nắp chính 112 được mở, và một phần của phần hở của nồi 200 hở khi nắp phụ 116 được mở. Điều này cho phép người dùng dễ dàng thêm gia vị bổ sung, các nguyên liệu thực phẩm bổ sung, và v.v bằng cách chỉ mở nắp phụ 116 mà không cần mở nắp chính 112, do đó sự tiện lợi của việc sử dụng được tăng lên rất nhiều.

Kết quả là, bằng cách đề xuất nắp được làm bằng vật liệu thủy tinh có khả năng được tạo với nắp phụ 116 nhờ việc cải thiện về cấu trúc, sáng chế sẽ dẫn đến một nền văn hóa nhà bếp phát triển hơn nữa.

Mô tả ở trên đã mô tả khá rộng rãi các tính năng và các ưu điểm kỹ thuật của sáng chế để cho phép các yêu cầu bảo hộ sau đây của sáng chế được hiểu rõ hơn. Các dấu

hiệu bô sung và ưu điểm mà cấu thành lên các yêu cầu bảo hộ của sáng chế sẽ được mô tả chi tiết dưới đây. Sáng chế được đánh giá bởi những người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực mà nội dung được bộc lộ và các phương án cụ thể của sáng chế có thể được sử dụng ngay lập tức làm cơ sở để thiết kế hoặc sửa đổi các cấu trúc khác để hoàn thành sáng chế và các mục đích tương tự.

Hơn nữa, khía cạnh và phương án của sáng chế được bộc lộ ở đây có thể được sử dụng bởi những người có hiểu biết trung bình làm cơ sở để biến đổi hoặc thiết kế các cấu trúc khác để thực hiện các mục đích chúng của sáng chế, và các biến đổi và thay thế tương đương có thể được tạo ra mà không lệch khỏi bản chất và phạm vi của sáng chế được mô tả trong các yêu cầu bảo hộ gắn kèm.

#### Khả năng ứng dụng công nghiệp

Sáng chế đề cập đến nắp nồi nấu ăn có nắp phụ mà được sử dụng trong nồi nấu ăn, và có khả năng ứng dụng công nghiệp.

#### Mô tả các số chỉ dẫn

100: nắp nồi nấu ăn 110: thân nắp

112: nắp chính 114: lỗ gắn

116: nắp phụ 118: lỗ gắn

119: vú bao 120: phần đỡ

122: lỗ xuyên 124: lỗ gắn chặt

130: bộ phận cố định 140: vú đệm

200: nồi A: tay cầm

## YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Nắp nồi nấu ăn có nắp phụ, nắp nồi nấu ăn này bao gồm:

thân nắp được làm bằng vật liệu thủy tinh và được chia thành nắp chính và nắp phụ; phần đõ được tạo cấu hình để đõ nắp chính và tạo lỗ xuyên mà được mở và đóng bởi nắp phụ; và bộ phận cố định để cố định phần đõ với nắp chính, trong đó phần hở tổng thể của nồi nấu ăn hở khi nắp chính được mở, và một phần của phần hở của nồi nấu ăn hở khi nắp phụ được mở.

2. Nắp nồi nấu ăn theo điểm 1, trong đó mỗi nắp chính và nắp phụ được tạo có lỗ gắn mà tay cầm có thể được gắn vào trong đó.

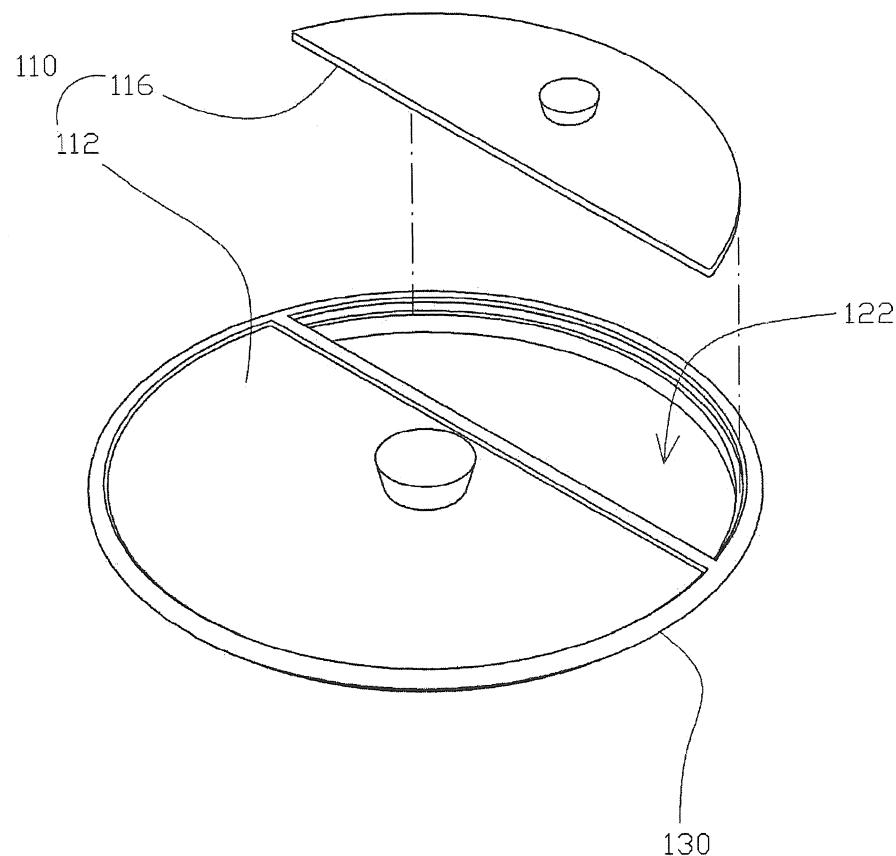
3. Nắp nồi nấu ăn theo điểm 1, trong đó bộ phận cố định được tạo cấu hình để bao quanh cả mép của nắp chính và phần đõ sao cho nắp chính được đõ một cách chắc chắn.

4. Nắp nồi nấu ăn theo điểm 1, trong đó thành trong của lỗ xuyên được tạo có vấu đệm mà được tạo cấu hình để cho nắp phụ được áp chặt vào vấu đệm và để gia tăng khả năng đóng kín.

5. Nắp nồi nấu ăn theo điểm 1, trong đó mép của nắp phụ được tạo có vấu bao để gia tăng thêm khả năng đóng kín.

1/7

FIG. 1

100

2/7

FIG. 2

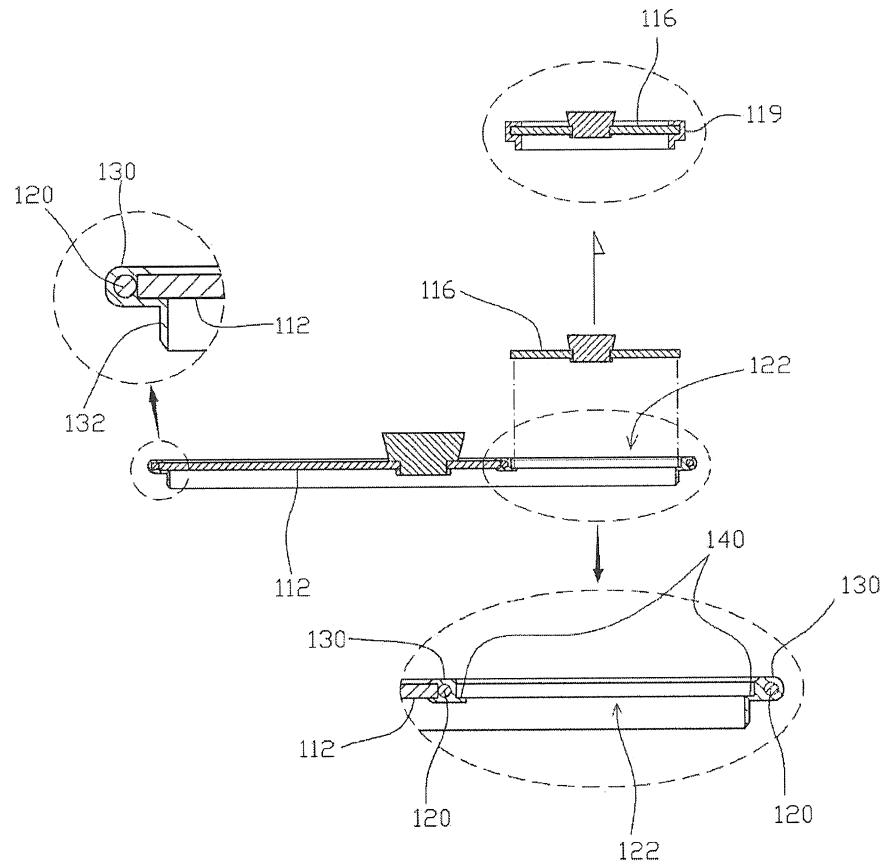
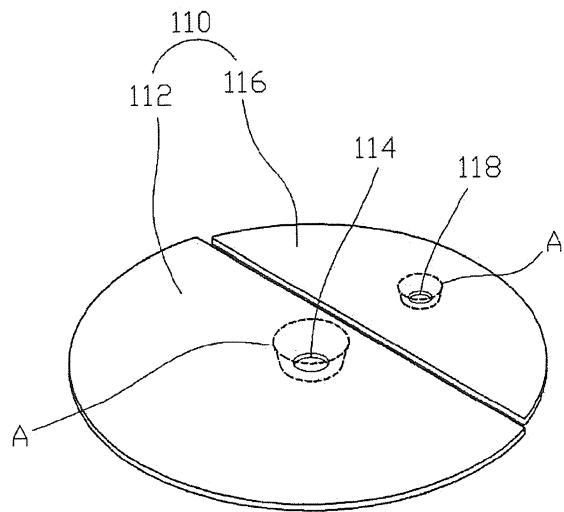
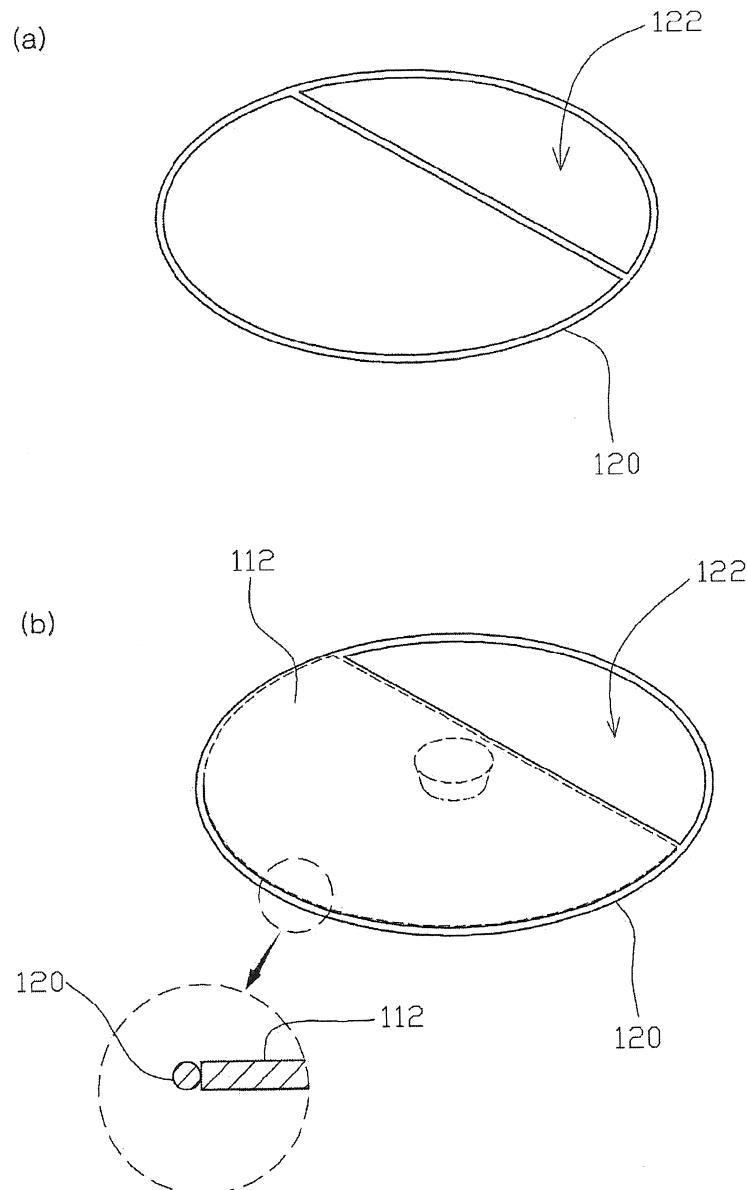


FIG. 3



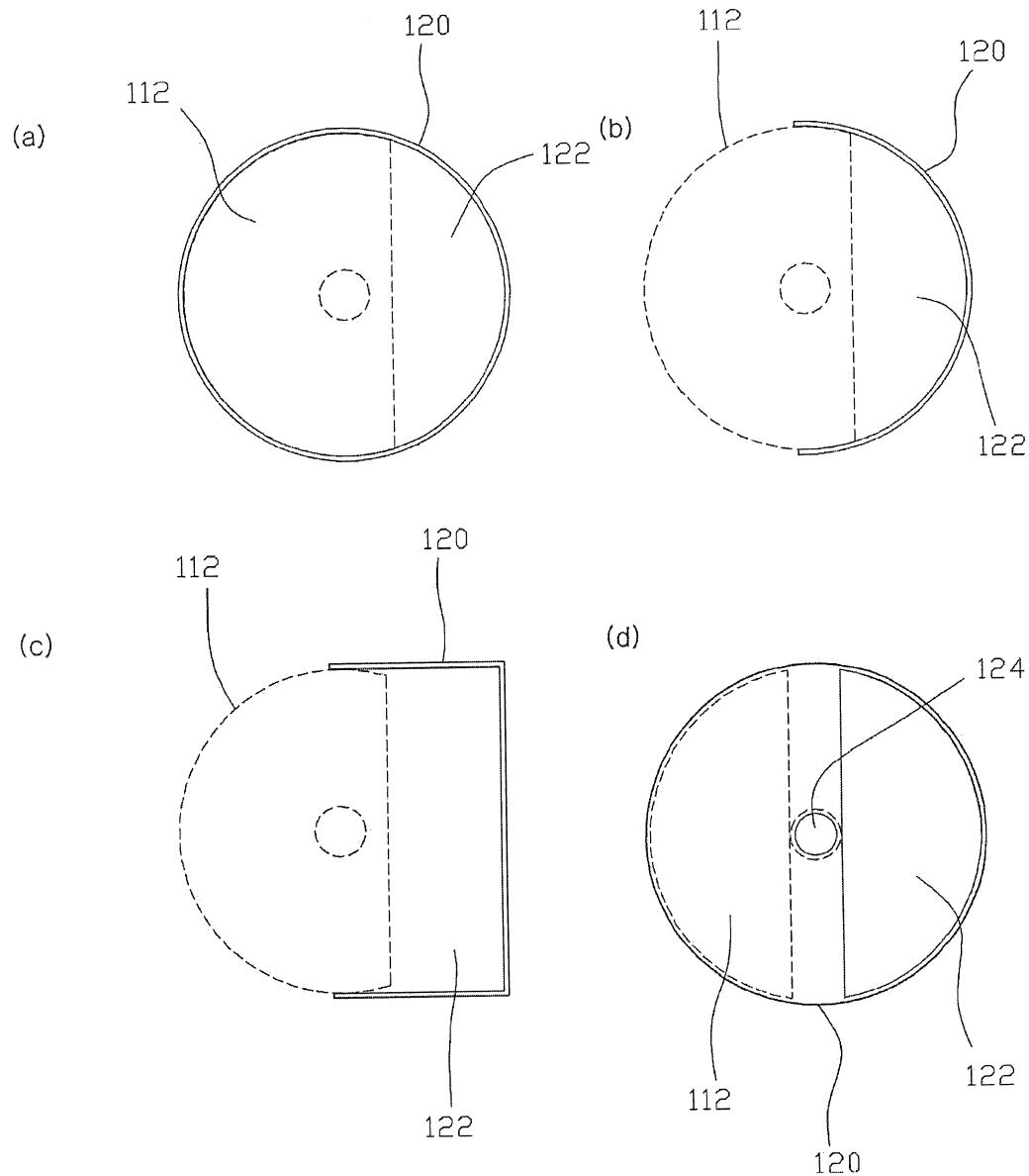
3/7

FIG. 4



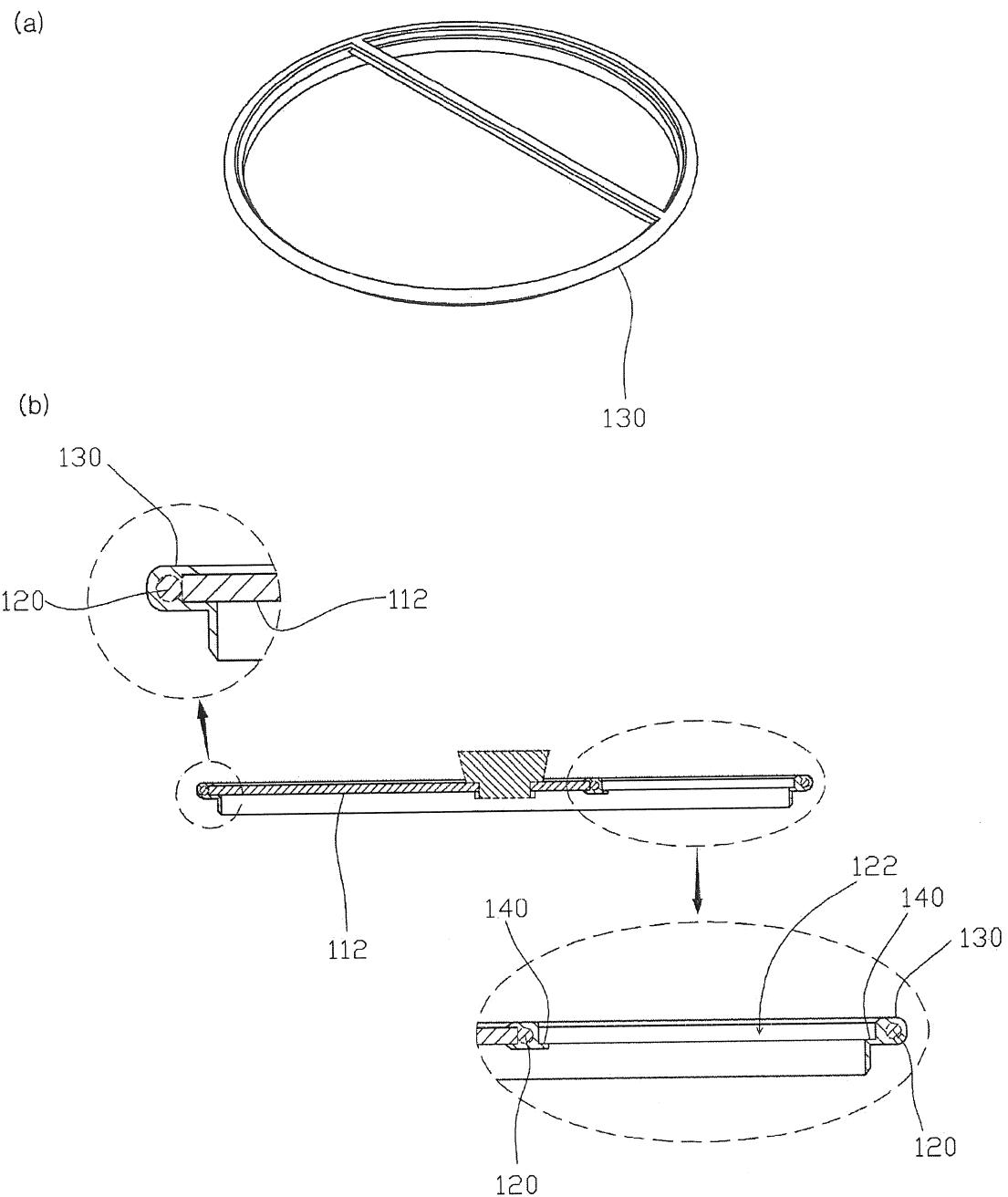
4/7

FIG. 5



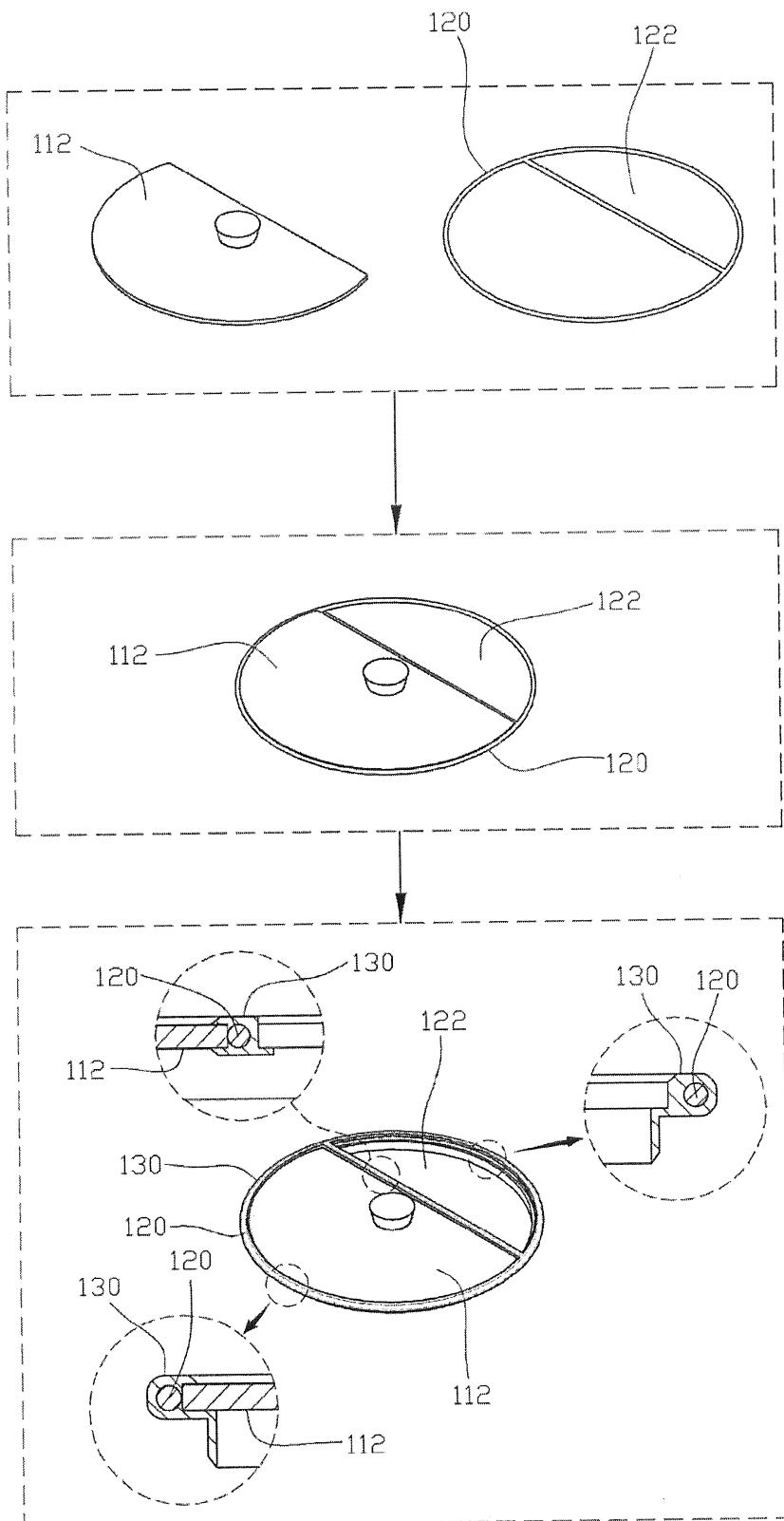
5/7

FIG. 6



6/7

FIG. 7



7/7

FIG. 8

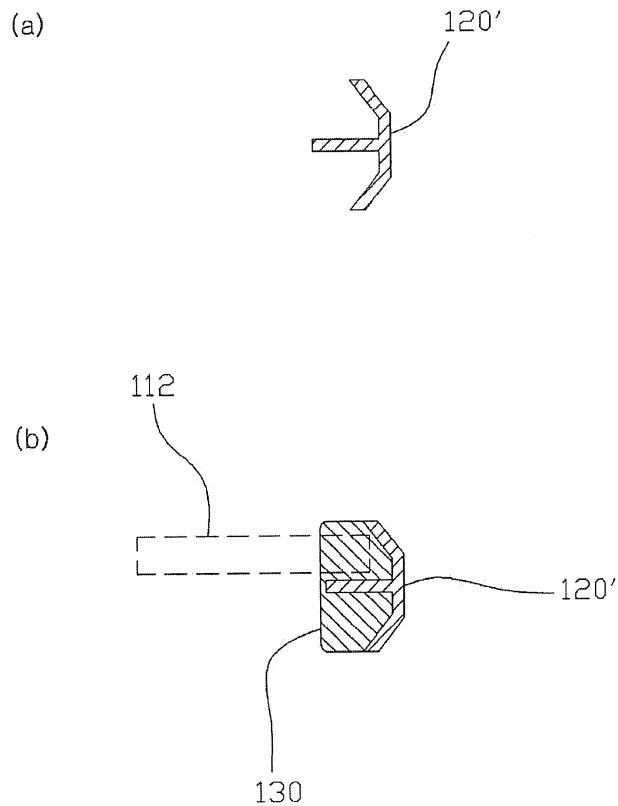


FIG. 9

